TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2025/DS - ST
Ngày: 23 - 7 - 2025.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đoạt

Bà Phạm Hồng Gái

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Vui- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - An Giang: Thuộc trường hợp, không tham gia.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - An giang xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 416/2024/TLST - DS ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tôn Thị Nếp, sinh năm: 1981 *(có mặt).*

Địa chỉ: ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Nay ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Trí, sinh năm: 1989 *(vắng mặt).*

Chị Lê Thị Pha, sinh năm: 1989 *(vắng mặt)*.

Cùng địa chỉ: ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. *Nay ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, tỉnh An Giang.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp trình bày:

Ngày 14/03/2020, do quen biết nên chị có cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha vay số tiền 120.000.000 đồng, mục đích vay làm ăn trong gia đình. Việc vay tiền có làm biên nhận nợ, vì là bà con chú bác nên chị cho anh Trí, chị Pha vay không tính lãi, khi vay có hứa 01 vụ lúa (06 tháng) trả 10.000.000 đồng, tương đương mỗi năm trả 02 lần theo vụ lúa mùa Đông - Xuân và mùa Hè - Thu. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền thì vợ chồng anh Trí chỉ trả được số tiền 5.000.000 đồng đến nay không trả. Do đó, chị đã làm đơn yêu cầu Ban lãnh đạo ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang giải quyết. Tại buổi hòa giải, chị Pha có hứa trả mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ và chị đã đồng ý yêu cầu này. Tuy nhiên, sau khi hòa giải thì vợ chồng anh Trí lại không thực hiện thanh toán theo thỏa thuận nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất (nay Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang) buộc vợ chồng anh Trí, chị Pha phải trả số tiền vay gốc 115.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

2. Bị đơn anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha trình bày:

Tòa án đã thực hiện thủ tục cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng (như: thông báo thụ lý, thông báo thời gian mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án và quyết định hoãn phiên toà) trực tiếp cho bị đơn anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha nhưng anh Trí, chị Pha không có mặt và không có văn bản trình bày ý kiến theo yêu cầu của Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp trình bày: Chị Nếp giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha phải trả cho chị số tiền 115.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm chị Nếp cho rằng, trong quá trình Tòa án đang thụ lý giải quyết thì vợ chồng anh Trí có đến trả chị số tiền 2.000.000 đồng nên chị đồng ý khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng vào số tiền gốc mà vợ chồng anh Trí còn nợ Cho nên, chị yêu cầu Tòa án yêu cầu vợ chồng anh Trí, chị Pha phải trả số tiền 113.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Trí, chị Lê Thị Pha vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do nên không có trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp về việc yêu cầu bị đơn anh Nguyễn

Văn Trí và chị Lê Thị Pha phải trả tiền vay, không yêu cầu trả lãi nên quan hệ tranh chấp của vụ kiện được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do bị đơn chị Lê Thị Pha và anh Nguyễn Văn Trí có địa chỉ cư trú tại xã Bình Giang, An Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp yêu cầu vợ chồng anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha trả cho chị số tiền vay 115.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Căn cứ để chị Nếp yêu cầu anh Trí, chị Pha trả tiền vay là biên nhận nợ đề ngày 14/3/2020 và biên bản hòa giải ngày 23/4/2023 của Ban lãnh đạo ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (nay ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang, tỉnh An Giang).

Tại biên nhận nợ đề ngày 14/03/2020 thể hiện: Anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha có vay của chị Tôn Thị Nếp số tiền 120.000.000 đồng và cam kết mỗi năm trả 02 lần, thời hạn trả 06 tháng trả 10.000.000 đồng, việc vay tiền không thỏa thuận lãi suất và biên nhận nợ đã được anh Trí, chị Pha trực tiếp ký tên vào biên nhận nợ (BL 09). Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 23/4/2023 của Ban lãnh đạo ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang chị Pha thừa nhận vợ chồng chị có nợ chị Nếp số tiền 120.000.000 đồng và xin trả dần số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi dứt nợ (BL 06,07).

Tại thông báo số 01/2025/TB-TA ngày 04/7/2025 của Tòa án đã thông báo cho vợ chồng chị Lê Thị Pha và anh Nguyễn Văn Trí biết về việc nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp khởi kiện cũng như tài liệu chứng cứ, nguyên đơn cung cấp là biên nhận nợ và biên bản bản hòa giải của Ban lãnh đạo ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang nhưng anh Trí, chị Pha không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện của chị Nếp có cơ sở để Tòa án xem xét.

Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm chị Nếp có ý kiến: Sau khi Ban lãnh đạo ấp Mũi Tàu, xã Bình Giang hòa giải ngày 23/4/2023 thì vợ chồng anh Trí có trả cho chị số tiền 5.000.000 đồng; đồng thời, sau khi Tòa án thụ lý giải quyết thì vợ chồng anh Trí có tiếp tục trả cho chị số tiền 2.000.000 đồng nên chị đồng ý khấu trừ số tiền này vào số tiền gốc vợ chồng anh Trí còn nợ nên chị chỉ yêu

cầu vợ chồng anh Trí trả số tiền gốc 113.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 147, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 357, 463, 466, 468, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tôn Thị Nếp với bị đơn anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tôn Thị Nếp khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha đã thanh toán vào số tiền vay gốc đến thời điểm nguyên đơn chị Nếp yêu cầu khởi kiện là 115.000.000 đồng. Số tiền anh Trí, chị Pha còn nợ chị Nếp là 113.000.000 đồng.

3. Buộc anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha phải thanh toán cho chị Tôn Thị Nếp số tiền vay là 113.000.000 đồng *(bằng chữ: Một trăm mười ba triệu đồng)*.

4. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tôn Thị Nếp về việc không yêu cầu anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha phải trả lãi đối với số tiền vay.

Kể từ ngày chị Tôn Thị Nếp có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Lê Thị Pha và anh Nguyễn Văn Trí không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định được quy định tại

Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

5. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc bị đơn chị Lê Thị Pha và anh Nguyễn Văn Trí phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền là 113.000.000 đồng x 5% = 5.650.000 đ *(bằng chữ: Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).*

- Chị Tôn Thị Nếp không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị Tôn Thị Nếp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.875.000đ *(bằng chữ: Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* do chị Tôn Thị Nếp đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009785 ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (nay Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - An Giang).

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Văn Trí và chị Lê Thị Pha vắng mặt được quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tú Quỳnh